

Số: /TTr-BNV

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2020

Dự thảo**TỜ TRÌNH
Về dự án Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi)**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; Nghị quyết số 78/2019/QH14 ngày 11/6/2019 của Quốc hội về Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2020 và Chương trình công tác của Chính phủ năm 2020, Bộ Nội vụ trình Chính phủ dự án Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT

Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI (kỳ họp thứ 4) thông qua ngày 26/11/2003, có hiệu lực từ ngày 01/7/2004. Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Luật) đã được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013. Sau 15 năm thực hiện, Luật đã và đang đi vào cuộc sống, được các cấp, các ngành tổ chức thực hiện có hiệu quả. Bên cạnh những kết quả đạt được, Luật còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế cần được nghiên cứu, sửa đổi để hoàn thiện hơn các quy định của Luật cho phù hợp với thực tiễn.

Thứ nhất, về công tác thi đua

- Việc tổ chức triển khai một số phong trào thi đua còn hình thức, chưa tạo được động lực thi đua từ cơ sở, từ quần chúng nhân dân; hiệu quả, tác dụng còn chưa cao, một số nơi phong trào thi đua chưa gắn kết với thực hiện nhiệm vụ chính trị; việc sơ kết, tổng kết và khen thưởng chưa kịp thời; nội dung, tiêu chí xét tặng danh hiệu thi đua chưa cụ thể, rõ ràng, việc công nhận danh hiệu thi đua còn dàn trải.

- Thực tiễn một số danh hiệu thi đua chưa được quy định trong Luật nhưng đã đi vào cuộc sống và có tác dụng động viên kịp thời, thúc đẩy các phong trào thi đua ở cơ sở như danh hiệu “Xã, Phường, thị trấn văn hóa”; danh hiệu Cờ thi đua cấp tổng cục và tương đương... cần được bổ sung vào Luật để tạo cơ sở pháp lý khi triển khai thực hiện.

Thứ hai, về công tác khen thưởng

- Luật có đối tượng điều chỉnh rộng liên quan đến cả hệ thống chính trị nhưng điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng chưa bao quát hết các đối tượng và người trực tiếp lao động, sản xuất. Năm 2013 khi sửa đổi, bổ sung Luật đã có quy định điều kiện, tiêu chuẩn để khen thưởng cho công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp; nhưng trong quá trình tổ chức thực hiện ở từng vùng miền, lĩnh vực khác nhau còn bất cập. Vì vậy, việc khen thưởng cho đối tượng này còn khó khăn, vướng mắc. Một số quy định về tiêu chuẩn còn định tính, chưa rõ ràng, cụ thể phải điều chỉnh bằng nghị định, thông tư...

- Luật hiện hành quy định các hình thức khen thưởng cấp nhà nước và các hình thức khác thuộc thẩm quyền của các cấp, các ngành để khen thưởng cho phù hợp. Tuy nhiên, trên thực tế tỷ lệ khen thưởng cấp nhà nước chưa cân đối trong từng lĩnh vực, tập trung chủ yếu vào khen niên hạn, khen quá trình cống hiến. Một số quy định của Đảng về khen thưởng đối ngoại chưa được thể chế hoá.

Thứ ba, về thủ tục, hồ sơ khen thưởng

- Một số quy định về thủ tục, hồ sơ còn rườm rà, chưa đáp ứng được yêu cầu cải cách hành chính, số lượng hồ sơ còn nhiều, một số loại hình khen thưởng quy định thành phần hồ sơ chưa hợp lý.

- Luật chưa quy định cụ thể về quy trình thủ tục, hồ sơ khen thưởng đối với tập thể, cá nhân khi cấp trên phát hiện có thành tích đột xuất tiêu biểu xuất sắc.

Như vậy, việc sửa đổi Luật Thi đua, khen thưởng là cần thiết nhằm hoàn thiện hơn nữa một số quy định của Luật cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đồng thời đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM VÀ YÊU CẦU XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

1. Mục tiêu, quan điểm

Thứ nhất, quán triệt chủ trương của Đảng về công tác thi đua khen thưởng; tiếp tục triển khai Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng” và thực hiện Thông báo kết luận của Ban Bí thư tại Công văn số 3257-CV/VPTW ngày 07/02/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc và cả hệ thống chính trị, tạo động lực to lớn góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng bộ, ngành, địa phương và của đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ ba, kế thừa các quy định hiện hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh thực hiện việc phân cấp; quy định cụ thể việc khen thưởng thông qua phát hiện các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc; hoàn thiện quy định của pháp luật để giải quyết các hạn chế, vướng mắc về thẩm quyền, đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, đảm bảo khen thưởng kịp thời, chính xác công khai, minh bạch, góp phần cải cách hành chính trong công tác thi đua, khen thưởng.

2. Yêu cầu

- Việc sửa đổi, bổ sung Luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp; tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật.

- Phân cấp về thẩm quyền việc khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng cho các bộ, ban, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và cấp cơ sở nhằm kịp thời khen thưởng động viên người lao động trực tiếp.

- Hệ thống hóa, điều chỉnh bổ sung một số quy định về danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho phù hợp với công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Bảo đảm cải cách thủ tục hành chính, minh bạch, công khai, khả thi và hiệu quả trong việc thực hiện các quy định của Luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

Trong quá trình xây dựng dự án Luật (sửa đổi), Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

1. Tổng kết, đánh giá 13 năm thi hành Luật Thi đua, khen thưởng

Được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ, từ tháng 8/2017, Bộ Nội vụ thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành Kế hoạch đề nghị các bộ, ban, ngành, địa phương tổng kết đánh giá 13 năm thực hiện Luật và đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn (có 81 bộ, ngành, địa phương: gồm 19 bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương và 62 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có báo cáo gửi về Bộ Nội vụ). Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) đã xây dựng báo cáo và tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá 13 năm thi hành Luật Thi đua, khen thưởng. Các nội dung Báo cáo tổng kết 13 năm thi hành Luật Thi đua, khen thưởng đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ để lấy ý kiến nhân dân.

2. Lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi)

- Trong quá trình triển khai lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật (sửa đổi), Bộ Nội vụ tiến hành rà soát các văn bản pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng; tổng kết, đánh giá 13 năm thực hiện Luật; tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo để trao đổi, lấy ý kiến đóng góp của các đại biểu, các chuyên gia, các nhà khoa học để nghiên cứu xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Luật; lấy ý kiến tham gia đóng góp của các bộ, ban, ngành và địa phương (có 73 bộ, ngành, địa phương tham gia góp ý) và ý kiến của nhân dân trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương. Trên cơ sở báo cáo đánh giá tác động của chính sách, ý kiến đóng góp của các bộ, ngành, địa phương và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ đã tiếp thu, giải trình, chỉnh lý và hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi).

- Ngày 15/11/2018, Bộ Nội vụ đã có Tờ trình số 5617/TTr-BNV trình Chính phủ hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật (sửa đổi).

- Tại phiên họp thường kỳ tháng 11/2018 Chính phủ đã cho ý kiến đối với một số nội dung trong đề nghị xây dựng Luật (Nghị quyết số 150/NQ-CP ngày 13/12/2018 và Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 01/01/2019 của Chính phủ). Bộ Nội vụ đã tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, phối hợp với các cơ quan liên quan Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thành viên Chính phủ đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật, hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tư pháp lập đề nghị Chính phủ về Chương trình xây dựng Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi). Ngày 11/6/2019, tại kỳ họp thứ 7 Quốc hội Khóa XIV đã ban hành Nghị quyết số 78/2019/QH14 về chương trình xây dựng Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội Khóa XIV.

3. Thành lập Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập xây dựng dự án Luật

Bộ Nội vụ đã thành lập Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập xây dựng dự án Luật (Quyết định số 177/QĐ-BNV, Quyết định số 176/QĐ-BNV ngày 06/3/2019). Thành phần Ban Soạn thảo gồm đại diện lãnh đạo: Bộ Nội vụ, Ban Tổ chức Trung ương, Bộ công an, Văn phòng Chủ tịch nước, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương. Trong quá trình soạn thảo Bộ Nội vụ đã tổ chức các cuộc họp Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập để triển khai kế hoạch xây dựng dự án Luật và thảo luận, cho ý kiến vào các nội dung trong dự thảo Luật.

4. Chuẩn bị các tài liệu trong hồ sơ dự án Luật

Bộ Nội vụ đã hoàn thiện các tài liệu trong bộ Hồ sơ dự án Luật trình Chính phủ gồm: Tờ trình Chính phủ, Dự thảo Luật, Báo cáo thẩm định, Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định, Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính, Báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý và một số tài liệu tham khảo.

5. Về việc lấy ý kiến góp ý trong quá trình soạn thảo

Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập đã tổ chức các phiên họp để tổ chức triển khai kế hoạch xây dựng dự án Luật; làm việc với Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội về những nội dung chính sửa đổi Luật.

- Ngày 03/7/2019, Bộ Nội vụ đã có các văn bản gửi các bộ, ban, ngành, địa phương để lấy ý kiến về dự thảo Tờ trình và dự thảo Luật (sửa đổi), lấy ý kiến nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội, Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ. Đã có 97 bộ, ngành, địa phương có ý kiến đóng góp vào dự thảo Tờ trình, dự thảo Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi), trong đó có 49 ý kiến của các cơ quan, tổ chức ở trung ương và 48 ý kiến của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, không có ý kiến góp ý của nhân dân.

- Ngày 06/12/2019, Bộ Nội vụ đã phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tổ chức hội thảo lấy ý kiến vào dự thảo Luật (thành phần gồm: Lãnh đạo Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thành ủy; Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, thành phố phía Nam). Các ý kiến đóng góp của bộ, ban, ngành, địa phương và tại Hội thảo đã được Ban Soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, giải trình để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định.

- Ngày tháng năm 2020, Bộ Nội vụ có văn bản số /BNV-BTĐKT đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi). Ngày tháng năm 2020 Bộ Tư pháp có văn bản số /BTP thông báo kết quả thẩm định. Bộ Nội vụ đã tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) và các tài liệu kèm theo để trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO LUẬT

1. Về bố cục

Dự thảo Luật Thi đua, khen thưởng sửa đổi có 8 chương và 101 điều, (giảm 2 điều so với Luật hiện hành), được xây dựng trên cơ sở nội dung các chính sách được Chính phủ thông qua trong hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự án Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi).

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung

Trên cơ sở Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành và các phương án chính sách đã được thông qua, dự thảo Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) tập trung sửa đổi những nội dung sau:

2.1. Những nội dung sửa đổi, bổ sung về danh hiệu thi đua

- Bổ sung danh hiệu Cờ thi đua cấp tổng cục thuộc bộ và tương đương, Đại học Quốc gia; Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (Điều 25).

- Bổ sung danh hiệu “Xã tiêu biểu”, “Phường, thị trấn tiêu biểu” (Điều 30).

Việc bổ sung các danh hiệu thi đua xuất phát từ thực tiễn là một số danh hiệu thi đua không có trong quy định của Luật nhưng thực tế một số bộ, ngành, địa phương đã thực hiện có hiệu quả như danh hiệu “Xã, Phường, Thị trấn văn hóa”; danh hiệu Cờ thi đua, hình thức Bằng khen cấp tổng cục và tương đương... Vì vậy, các danh hiệu thi đua này cần được bổ sung vào Luật để tạo cơ sở pháp lý khi triển khai thực hiện.

- Sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn một số danh hiệu thi đua:

+ Bổ sung tiêu chuẩn về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề án, đề tài khoa học đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh” (Điều 19 và Điều 20) và thẩm quyền công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề án, đề tài khoa học. Nội dung nêu trên đã được quy định tại Nghị định quy định chi tiết

Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành và thực hiện có hiệu quả thời gian qua, vì vậy đề nghị quy định vào Luật để có tính pháp lý cao hơn.

+ Bổ sung tiêu chuẩn xét tặng ‘Cờ thi đua của Chính phủ’ cho tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trung ương tổ chức; tập thể dẫn đầu phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động khi sơ kết, tổng kết 05 năm (Điều 23).

+ Bổ sung tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua chuyên đề do người đứng đầu bộ, ban, ngành, tỉnh phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên (Điều 24).

2.2. Những nội dung sửa đổi, bổ sung về khen thưởng

- Bổ sung hình thức khen thưởng: Bằng khen cấp tổng cục và tương đương; Bằng khen Đại học Quốc gia; Bằng khen của Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (Điều 75).

- Sửa đổi, bổ sung về đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng:

Về cơ bản tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng trong dự thảo Luật được đưa từ Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật hiện hành và được sửa đổi, bổ sung toàn diện để nâng cao tính pháp lý khi triển khai thực hiện và phù hợp với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nội dung cụ thể như sau:

+ Quy định tiêu chuẩn tặng thưởng Huân chương Độc lập các hạng đối với các tập thể là bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (điều 35, điều 36 và điều 37) để thuận lợi trong triển khai thực hiện, vì thực tế bộ, ban, ngành, tỉnh hàng năm không tự tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh nên việc đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn chung rất khó khăn. Vì vậy, dự thảo Luật bổ sung quy định trên để khen thưởng kịp thời cho bộ, ban, ngành, tỉnh vào dịp kỷ niệm năm chẵn, tròn và ngày thành lập.

+ Bổ sung tiêu chuẩn tặng thưởng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công (các hạng) đối với tập thể phải có quá trình, thời gian xây dựng và phát triển cụ thể (từ điều 35 đến Điều 40) để đảm bảo tập thể khi được tặng các hình thức khen thưởng phải có quá trình phấn đấu, bền bỉ thành tích.

+ Bổ sung quy định mức độ đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể đối với tập thể khi đề nghị khen thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công để phù hợp với quy định về xếp loại tổ chức đảng hiện nay (từ Điều 33 đến Điều 40).

+ Bổ sung đối tượng khen thưởng là cá nhân người nước ngoài đối với Huân chương Hồ Chí Minh; cá nhân, tập thể người nước ngoài đối với Huân chương Độc lập các hạng, Huân chương Lao động các hạng (từ Điều 34 đến Điều 37 và Điều 41, Điều 42, Điều 43); bổ sung tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Hữu nghị (Điều 52), Huy chương Hữu nghị (Điều 57) để cụ thể hóa một

số quy định của đảng về khen thưởng cho người nước ngoài vào Luật và để phù hợp với quá trình phát triển và hội nhập quốc tế hiện nay.

+ Bổ sung thêm tiêu chí lấy danh hiệu thi đua làm tiêu chuẩn xét khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được cho cá nhân; quy định tiêu chuẩn khen thưởng đối với cá nhân hàng năm phải được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (từ Điều 42, Điều 43, Điều 45, Điều 46 và Điều 73, Điều 74) để phù hợp với quy định mới về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

+ Quy định cụ thể về tiêu chuẩn tặng thưởng Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp bộ, tỉnh cho công nhân, nông dân; đồng thời không quy định tiêu chuẩn “có phát minh, sáng chế” mà quy định công nhân, nông dân có sáng kiến hoặc mô hình sản xuất mang lại giá trị cao và được áp dụng có hiệu quả, để phù hợp với thực tiễn quá trình lao động, sản xuất của công nhân, nông dân (Điều 41, Điều 42, Điều 43 và Điều 73, Điều 74).

+ Bỏ tiêu chuẩn khen thưởng thành tích “đột xuất” đối với các hình thức khen thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất, Nhì tặng cho cá nhân để cân đối về thành tích khen thưởng.

+ Bổ sung tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (Điều 43), Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba (Điều 46), Huân chương Chiến công hạng Ba (Điều 49) đối với tập thể lập được thành tích “đột xuất”. Để đảm bảo khen thưởng kịp thời đối với tập thể có thành tích “đột xuất”.

+ Bổ sung tiêu chuẩn về thời gian khi xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Thầy thuốc nhân dân”, “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ nhân dân”, cá nhân đã được phong tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú”, “Thầy thuốc ưu tú”, “Nghệ sĩ ưu tú”, “Nghệ nhân ưu tú” thời gian từ 06 năm trở lên (Điều 63, 64, 65, 66) để cá nhân có thời gian tiếp tục phấn đấu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.3. Những nội dung quy định về thẩm quyền công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và phân cấp cho bộ, ban, ngành, tỉnh quy định cụ thể tiêu chuẩn một số danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền.

- Quy định thẩm quyền của bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội được tặng một hình thức là Kỷ niệm chương cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, thay cho quy định được tặng một trong hai hình thức là Kỷ niệm chương hoặc Huy hiệu như Luật hiện hành để phù hợp với thực tiễn (Điều 70).

- Quy định cụ thể thẩm quyền của Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, ban, ngành tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, ngành không có tư cách pháp nhân (khoản 2 Điều 80).

- Quy định cụ thể thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Lao động tiên tiến” và Giấy khen đối với cán bộ, công chức, nông dân, người lao động thuộc quản lý của cấp xã và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến” (khoản 4 Điều 81). Nội dung này đã được quy định trong Nghị định quy định chi tiết Luật hiện hành, cần quy định vào Luật để có tính pháp lý cao hơn.

- Phân cấp về thẩm quyền quy định đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo hướng: Luật sẽ quy định tiêu chuẩn chung đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của bộ, ban, ngành, tỉnh; đồng thời giao bộ, ban, ngành, tỉnh trên cơ sở quy định chung của Luật, căn cứ đặc điểm, tình hình của từng đối tượng, lĩnh vực, ngành nghề quy định cụ thể một số nội dung được giao trong Luật. Cụ thể:

+ Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định cụ thể tiêu chuẩn tặng xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” (Điều 22).

+ Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định đối tượng, tiêu chí xét tặng “Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh” (Điều 24).

+ Bộ, ngành chủ quản quy định tiêu chuẩn Cờ thi đua, Bằng khen cấp tổng cục và tương đương, Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (Điều 25 và Điều 75).

+ Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh quy định tiêu chuẩn Cờ thi đua, Bằng khen của Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Điều 25 và Điều 75).

+ Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị Quyết thắng” (Điều 26).

+ Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” (Điều 27).

+ Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định cụ thể tiêu chuẩn Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh cho cá nhân, gia đình (Điều 74).

+ Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định tiêu chuẩn tặng Giấy khen (Điều 77).

2.4. Những nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến cải cách thủ tục hành chính trong thi đua, khen thưởng

- Về số lượng hồ sơ: Giảm số lượng hồ sơ từ 03 bộ đối với hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước và 02 bộ đối với hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ xuống còn 01 bộ khi nộp về cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ở trung ương; 01 bộ lưu trữ tại cấp bộ, tỉnh; đối với các đơn vị trực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh do bộ, ban, ngành, tỉnh quy định. Quy định trên để phù hợp với chủ trương cải cách hành chính của Chính phủ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tập thể, cá nhân khi đề nghị khen thưởng (Điều 86).

- Bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục khen thưởng theo thủ tục đơn giản do người đứng đầu cơ quan, đơn vị phát hiện thông qua các phong trào thi đua; khen thưởng đột xuất, khen thưởng công hiến, khen thưởng niên hạn, khen thưởng đối ngoại, khen thưởng thành tích có nội dung bí mật nhà nước để đảm bảo khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, công trạng rõ ràng và phục vụ nhiệm vụ chính trị đối ngoại (Điều 87).

- Về thành phần hồ sơ: Giảm bớt thành phần trong hồ sơ đề nghị khen thưởng do người đứng đầu cấp trình khen thưởng phát hiện khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, khen thưởng quá trình công hiến, khen thưởng niên hạn, khen thưởng đối ngoại, cụ thể:

+ Giảm biên bản xét khen thưởng vì các hình thức khen thưởng nêu trên đều có thành tích, công trạng rõ ràng, việc xét khen thưởng không qua Hội đồng Thi đua – Khen thưởng để bình bầu, lựa chọn mà người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về việc trình khen thưởng.

+ Đối với khen thưởng quá trình công hiến, khen thưởng niên hạn, trong báo cáo chỉ tóm tắt thành tích, liệt kê quá trình công tác, vì thành tích, công trạng khen thưởng đã rõ ràng.

V. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN

Trong quá trình xây dựng dự án Luật, đa số các ý kiến đóng góp nhất trí với nội dung sửa đổi của dự thảo dự án Luật. Hiện còn một số vấn đề có ý kiến khác nhau, Bộ Nội vụ báo cáo xin ý kiến Chính phủ, cụ thể là:

1. Về việc bổ sung hình thức “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” để tặng thưởng cho đối tượng là Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ các thời kỳ kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo Kết luận số 3257-CV/VPTW ngày 07/02/2017 của Ban Bí thư.

Có 02 loại ý kiến:

- Loại ý kiến thứ nhất: Đồng ý bổ sung hình thức khen thưởng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” vào quy định của Luật để tặng cho Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ các thời kỳ kháng chiến (đối với Thanh niên xung phong có thành tích trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nếu có thành tích thì được tặng thưởng các hình thức khen thưởng theo quy định hiện hành). Hội Cựu Thanh niên xung phong có nguyện vọng thiết tha đề nghị Đảng, Nhà nước có một hình thức khen thưởng huy chương tặng riêng cho Thanh niên xung phong có thời gian phục vụ tại ngũ trong thời kỳ kháng chiến để ghi nhận và làm kỷ niệm (khen thưởng đồng loạt cho Thanh niên xung phong có thời gian tại ngũ từ 02 năm trở lên, kể cả người đã hy sinh và tử trận trong thời kỳ kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc). Theo báo cáo của Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam thì hiện nay còn khoảng trên 500.000 Cựu thanh niên xung phong.

- Loại ý kiến thứ hai: Đề nghị không bổ sung hình thức “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” vào quy định của Luật. Vì các cá nhân là Thanh niên xung phong có thời gian tham gia kháng chiến, phục vụ kháng chiến nếu đủ điều kiện theo quy định đã được khen thưởng Huân chương kháng chiến, Huy chương kháng chiến, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ theo Điều lệ khen thưởng kháng chiến. Trường hợp chưa đủ điều kiện tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, thì đã được tặng Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh theo Quyết định số 98/2006/QĐ-TTg ngày 05/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, về cơ bản Thanh niên xung phong tham gia kháng chiến đã được Đảng, Nhà nước khen thưởng theo quy định.

Nếu theo đề nghị của Hội Cựu Thanh niên xung phong bổ sung hình thức khen thưởng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” vào Luật để khen thưởng đồng loạt một hạng cho Thanh niên xung phong có thời gian tại ngũ từ 02 năm trở lên, kể cả người đã hy sinh và tử trận trong thời kỳ kháng chiến, xây dựng và bảo vệ tổ quốc (trong đó có các đối tượng đã được khen thưởng trước đó) dẫn đến việc khen trùng thành tích. Mặt khác, nếu bổ sung hình thức “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” để tặng cho Thanh niên xung phong, thì còn các đối tượng khác cũng tham gia kháng chiến (dân công hỏa tuyến, thanh niên, phụ nữ, dân vận, các đơn vị, tổ chức tham gia thời kỳ kháng chiến...) cũng sẽ đề nghị một hình thức khen thưởng cho riêng lực lượng của mình. Đồng thời việc bổ sung hình thức khen thưởng để tặng cho Thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến thì sau khi giải quyết khen thưởng xong sẽ không còn đối tượng để khen thưởng, quy định của luật về nội dung này sẽ không được áp dụng lâu dài.

Đối với nội dung nêu trên, Bộ Nội vụ đã xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương, có 94/97 ý kiến thống nhất về việc không bổ sung hình thức khen thưởng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang” vào Luật mà đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết cá biệt để quy định hình thức khen thưởng này.

2. Về việc bổ sung hình thức “Huân chương Vì cộng đồng” để khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác xã hội từ thiện.

Có 02 loại ý kiến:

- Loại ý kiến thứ nhất: Đề nghị không bổ sung hình thức “Huân chương vì cộng đồng” vào quy định của Luật, vì sẽ làm tăng thêm hình thức khen thưởng, chưa phù hợp với chủ trương giảm bớt hình thức khen thưởng cấp nhà nước.

- Loại ý kiến thứ hai: Đồng ý bổ sung hình thức khen thưởng “Huân chương vì cộng đồng” vào quy định của Luật thay cho việc tặng thưởng “Huân chương Lao động” cho các cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác xã hội từ thiện như hiện nay, như vậy có ý nghĩa biểu dương, tôn vinh đồng thời cũng không làm phát sinh thêm về số lượng huân chương khen thưởng hằng năm.

Về nội dung này, khi lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, đã thực hiện đánh giá tác động chính sách và đề nghị bổ sung hình thức “Huân chương vì cộng đồng” để khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác xã hội từ thiện. Trong quá trình xây dựng Luật (sửa đổi), Bộ Nội vụ đã xin ý kiến của bộ, ngành, địa phương, đa số ý kiến của bộ, ngành, địa phương chưa thống nhất với việc bổ sung hình thức khen thưởng “Huân chương vì cộng đồng”. Từ cơ sở thực tiễn và ý kiến góp ý tại các hội thảo, Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu và đề nghị không bổ sung hình thức khen thưởng này, vì thực tế các cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác xã hội từ thiện đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” các hạng, việc bổ sung thêm hình thức khen thưởng nêu trên sẽ làm tăng thêm hình thức khen thưởng, không phù hợp với chủ trương giảm bớt hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

3. Về việc lựa chọn tên danh hiệu thi đua: Danh hiệu “Xã văn hóa”, “Phường, thị trấn văn hóa”, “thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa”, “Gia đình văn hóa” hay danh hiệu “Xã tiêu biểu”, “Phường, thị trấn tiêu biểu”, “thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố tiêu biểu”, “Gia đình tiêu biểu”.

Có 02 loại ý kiến:

- Loại ý kiến thứ nhất: Đồng ý phương án lấy tên “Xã tiêu biểu”, “Phường, thị trấn tiêu biểu”; danh hiệu “thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố tiêu biểu”; danh hiệu “Gia đình tiêu biểu” vì tập thể, gia đình có thành tích tiêu biểu mới được biểu dương, xét tặng danh hiệu thi đua, đồng thời việc quy định tên danh hiệu như trên cũng tránh được quan niệm đối với những gia đình, xã, phường, thị trấn.. chưa được công nhận văn hóa là không có hoặc chưa đủ văn hóa.

- Loại ý kiến thứ hai: Đồng ý phương án lấy tên “Xã văn hóa”, “Phường, thị trấn văn hóa”; và giữ nguyên danh hiệu “thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa”; danh hiệu “Gia đình văn hóa” vì tên gọi các danh hiệu này đã được quy định và thực hiện từ năm 2003 đến nay; mặt khác, tên danh hiệu thi đua nêu trên cũng phù hợp với phong trào thi đua “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” đang được triển khai hiện nay.

Về nội dung này, Bộ Nội vụ đề nghị thực hiện theo loại ý kiến thứ nhất vì việc xét tặng các danh hiệu thi đua (trong đó có danh hiệu nêu trên) phải bảo đảm tính tiêu biểu, có tác dụng nêu gương, tạo động lực, lan tỏa ở cơ sở. Đối với các xã, phường, thị trấn; thôn, làng, bản, ấp, tổ dân phố... thực tế hiện nay bên cạnh việc được công nhận danh hiệu “văn hóa” còn được công nhận các danh hiệu khác như: Xã, thôn, làng, bản đạt chuẩn nông thôn mới; phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn đô thị văn minh... Việc xét tặng danh hiệu “Xã tiêu biểu”, “Phường, thị trấn tiêu biểu”; “thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố tiêu biểu” sẽ tổng hợp được tiêu chuẩn của các danh hiệu hiện hành, góp phần nâng cao chất lượng xét tặng các danh hiệu thi đua. Trong quá trình xây dựng dự án Luật, Bộ Nội vụ đã lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, hiện có 35 ý kiến nhất trí phương án “tiêu biểu”, 12 ý kiến chọn phương án “văn hóa”, 50 đơn vị theo ý kiến của cơ quan soạn thảo.

Trên đây là Tờ trình về dự án Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi), Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Luật Thi đua, Khen thưởng sửa đổi; (2) Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định; (3) Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính; (4) Báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; (6) một số tài liệu tham khảo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ; Bộ TP;
- Lưu VT, Ban TĐKTTW (10).

BỘ TRƯỞNG

Lê Vĩnh Tân